

Số: 422/2022/QĐST-HNGĐ

Nam Định, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 429/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thùy D, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Anh Bùi Minh T, sinh năm 1986; địa chỉ đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện Th, thành phố C; địa chỉ tạm trú: Số 85/2 Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thùy D và anh Bùi Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là Bùi Trần A, sinh ngày 18-10-2015; anh Bùi Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là Bùi Trần Đ, sinh ngày 19-02-2021. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Trần Thùy D và anh Bùi Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thùy D nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005614 ngày 27-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Trả lại cho Chị Trần Thùy D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thùy D và anh Bùi Minh T có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố N;
- UBND xã M, huyện L,
- T. Nam Định (ĐK ngày 27-12-2014);
- Chi cục THA dân sự TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thu Hiền